TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-DS	*Đức Trọng, ngày 03 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 117, 122, 500, 501 và 502 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 387/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Kim T**, sinh năm 1973; trú tại: Số 5, Khu phố 1, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: Số 1, đường N, Phường A, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Lê Cao T1**, sinh năm 1985, trú tại: Số 1, đường T, Phường B, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng *(Văn bản ủy quyền ngày 17/10/2024)*.

1.2. Bị đơn: Ông **Hứa Q**, sinh năm 1974; bà **Lê Thị Ngọc D**, sinh năm 1979. Cùng trú tại: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Đặng Văn T2**, sinh năm 1952, trú tại: Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng *(Văn bản ủy quyền ngày 28/10/2024)*.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu khởi kiện: Nguyên đơn bà Lê Thị Kim T và bị đơn vợ chồng ông Hứa Q, bà Lê Thị Ngọc D thống nhất tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 15 tháng 6 năm 2022 ký kết giữa ông Hứa Q, bà Lê Thị Ngọc D với bà Lê Thị Kim T và Hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 21 tháng 5 năm 2022 ký kết giữa ông Hứa Q, bà Lê Thị Ngọc D với bà Lê Thị Kim T đối với diện tích đất 405,7m² thuộc một phần thửa đất số 66, tờ bản đồ số 17 và một phần thửa không có số thửa, tờ bản đồ số 17, tọa lạc tại thôn Thôn A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vô hiệu.

Bị đơn vợ chồng ông Hứa Q, bà Lê Thị Ngọc D đồng ý trả cho nguyên đơn bà Lê Thị Kim T số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất 600.000.000đ *(Sáu trăm triệu đồng)* theo phân kỳ thanh toán như sau:

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 trả 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)* đã thanh toán xong.

Ngày 17 tháng 11 năm 2025 trả 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)*;

Ngày 17 tháng 9 năm 2026 trả 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)*;

Ngày 17 tháng 7 năm 2027 trả 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)*;

Ngày 17 tháng 5 năm 2028 trả 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)*;

Ngày 17 tháng 3 năm 2029 trả 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Về chi phí tố tụng: Bà Lê Thị Kim T nhận chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)*, đã quyết toán xong.

2.3. Về án phí:

Bị đơn vợ chồng ông Hứa Q, bà Lê Thị Ngọc D nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm 14.300.000đ *(Mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng).*

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Lê Thị Kim T số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp 14.300.000đ *(Mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000111 ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, do ông Lê Cao T1 nộp thay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Chi cục THADS huyện Đức Trọng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hạnh